

Quảng Bình, ngày 30 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành quy chế cuộc đấu giá quyền sử dụng đất đối với 90 thửa đất ở tại dự án Hạ tầng Khu dân cư Đồng Ràng, thôn Di Lộc, xã Quảng Tùng, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM DỊCH VỤ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật đấu giá tài sản năm 2016;

Căn cứ Quyết định số 60/2002/QĐ-UB ngày 05/9/2002 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc thành lập Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 3123/QĐ-UBND ngày 05/9/2017 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc đổi tên Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản thành Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 1968/QĐ-STP ngày 25/10/2017 của Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản thuộc Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 67/QĐ-ĐGTS ngày 29/5/2020 của Giám đốc Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Bình về việc phân công nhiệm vụ của Lãnh đạo, Đấu giá viên, chuyên viên giúp việc đấu giá tài sản Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Hợp đồng Dịch vụ đấu giá tài sản số 51/HĐ-QSDD ngày 29/8/2022 giữa Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Quảng Trạch và Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Bình;

Xét đề nghị của bộ phận nghiệp vụ đấu giá,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế cuộc đấu giá quyền sử dụng đất đối với 90 thửa đất ở tại dự án Hạ tầng Khu dân cư Đồng Ràng, thôn Di Lộc, xã Quảng Tùng, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Đơn vị có quyền đưa tài sản ra đấu giá: Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Quảng Trạch - Địa chỉ: Tầng 2, Trụ sở Chính quyền huyện Quảng Trạch, xã Quảng Phương, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận nghiệp vụ, hành chính, các tổ chức, cá nhân có liên quan và những người tham gia đấu giá căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo TT(để biết);
- TT PT quỹ đất huyện Quảng Trạch (để phối hợp);
- Đấu giá viên;
- Lưu VT, HSDG.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Viết Sự

QUY CHẾ

**Cuộc đấu giá quyền sử dụng đất đối với 90 thửa đất ở tại dự án Hạ tầng
Khu dân cư Đồng Ràng, thôn Di Lộc, xã Quảng Tùng, huyện Quảng
Trạch, tỉnh Quảng Bình**

*(Kèm theo Quyết định số 425./QĐ-ĐGTS ngày 30/8/2022
của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Bình)*

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này quy định trình tự, thủ tục đấu giá quyền sử dụng đất đối với 90 thửa đất ở tại dự án Hạ tầng Khu dân cư Đồng Ràng, thôn Di Lộc, xã Quảng Tùng, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Điều 2. Thông tin về tài sản đấu giá

1. Tài sản đấu giá: Quyền sử dụng đất đối với 90 thửa đất ở tại dự án Hạ tầng Khu dân cư Đồng Ràng, thôn Di Lộc, xã Quảng Tùng, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

a) Diện tích từ 196,5m²/thửa đến 356,7m²/thửa;

b) Giá khởi điểm từ 1.081.000.000 đồng/thửa đến 2.590.000.000 đồng/thửa.

(Có phụ lục chi tiết đính kèm)

(Giá khởi điểm chưa bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí và các chi phí khác theo quy định)

c) Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại nông thôn (ONT).

d) Hình thức giao đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất thông qua hình thức đấu giá.

đ) Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài.

2. Nguồn gốc và tình trạng pháp lý của tài sản:

- Quyết định số 963/QĐ-UBND ngày 24/5/2022 của UBND huyện Quảng Trạch về việc phê duyệt Phương án đấu giá quyền sử dụng đất đối với 90 thửa đất ở tại dự án Hạ tầng Khu dân cư Đồng Ràng, thôn Di Lộc, xã Quảng Tùng, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình;

- Quyết định số 1039/QĐ-UBND ngày 06/6/2022 của UBND huyện Quảng Trạch về việc đấu giá quyền sử dụng đất đối với 90 thửa đất ở tại dự án Hạ tầng Khu dân cư Đồng Ràng, thôn Di Lộc, xã Quảng Tùng, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình;

- Quyết định số 1304/QĐ-UBND ngày 11/7/2022 của UBND huyện Quảng Trạch về việc phê duyệt giá khởi điểm đối với 90 thửa đất ở tại dự án Hạ tầng Khu dân cư Đồng Ràng, thôn Di Lộc, xã Quảng Tùng, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình để đấu giá quyền sử dụng đất;

- Hạ tầng kỹ thuật: Hạ tầng kỹ thuật được đầu tư xây dựng theo nội dung của các quyết định phê duyệt sau: Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 02/02/2021 của UBND huyện Quảng Trạch về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết Khu dân cư Đồng Ràng, thôn Di Lộc, xã Quảng Tùng, huyện Quảng Trạch, tỷ lệ 1/500; Quyết định số 1288/QĐ-UBND ngày 10/6/2021 của UBND huyện Quảng Trạch về việc phê duyệt dự án Hạ tầng Khu dân cư Đồng Ràng, thôn Di Lộc, xã Quảng Tùng, huyện Quảng Trạch; Quyết định số 1886/QĐ-UBND ngày 02/8/2021 của UBND huyện Quảng Trạch về việc phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở dự án Hạ tầng khu dân cư Đồng Ràng, thôn Di Lộc, xã Quảng Tùng, huyện Quảng Trạch;

- Tình trạng các khu đất: Đã được giải phóng mặt bằng, không có tranh chấp, đủ điều kiện để giao đất theo quy định.

Điều 3. Đối tượng, điều kiện đăng ký tham gia đấu giá tài sản

1. Đối tượng: Hộ gia đình, cá nhân thuộc đối tượng được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai, có nhu cầu sử dụng đất để làm nhà ở theo quy hoạch đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, chấp hành tốt pháp luật đất đai.

2. Điều kiện được tham gia đấu giá: Có đơn xin tham gia đấu giá quyền sử dụng đất, hoàn thiện đầy đủ các thủ tục về hồ sơ và nộp tiền đặt trước, tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá trong thời hạn quy định.

3. Những người sau đây không được đăng ký tham gia đấu giá:

a) Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc người tại thời điểm đăng ký tham gia đấu giá không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình;

b) Người làm việc trong tổ chức đấu giá tài sản thực hiện cuộc đấu giá; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá; người trực tiếp giám định, định giá tài sản; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người trực tiếp giám định, định giá tài sản;

c) Người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền xử lý tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản, người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản của người khác theo quy định của pháp luật;

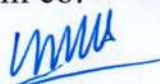
d) Cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người quy định tại điểm c khoản này;

đ) Người không có quyền mua tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật áp dụng đối với loại tài sản đó.

Điều 4. Cách thức đăng ký tham gia đấu giá

Hộ gia đình, cá nhân đăng ký tham gia đấu giá thông qua việc nộp hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ cho Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Bình.

1. Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá gồm có:



a) Đơn đăng ký tham gia đấu giá quyền sử dụng đất: Nộp 01 đơn đăng ký tham gia đấu giá cho tất cả các thửa đất đăng ký (bản gốc).

b) Đối với cá nhân: Chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ tùy thân hợp pháp khác của cá nhân và hộ khẩu: Nộp 01 bản cho tất cả thửa đất đăng ký.

c) Đối với hộ gia đình: Chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ tùy thân hợp pháp khác của vợ chồng, hộ khẩu gia đình: Nộp 01 bản cho tất cả thửa đất đăng ký.

d) Chứng từ nộp tiền đặt trước, phiếu thu tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá.

2. Trường hợp ủy quyền cho người khác đăng ký, trả giá và làm các thủ tục liên quan: Phải có văn bản ủy quyền (Nộp 01 bản cho toàn bộ thửa đất đăng ký) có chứng nhận hợp lệ của cơ quan có thẩm quyền kèm theo giấy tờ tùy thân hợp pháp của người được ủy quyền. Trường hợp ủy quyền cho người khác tham gia buổi công bố kết quả trả giá phải nộp văn bản ủy quyền trước 30 phút trước khi tiến hành công bố kết quả trả giá. Người đăng ký tham gia đấu giá không được ủy quyền cho nhau đăng ký và trả giá cùng 01 thửa đất.

Lưu ý: Người đăng ký tham gia đấu giá có thể lựa chọn hình thức nộp hồ sơ cá nhân là bản sao có chứng thực hoặc bản sao có xuất trình bản chính để đối chiếu.

3. Người tham gia đấu giá có quyền từ chối tham gia cuộc đấu giá và được nhận lại khoản tiền đặt trước trong trường hợp có thay đổi về giá khởi điểm, số lượng, chất lượng tài sản đã niêm yết, thông báo công khai.

4. Rút lại hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá trước khi hết thời hạn đăng ký tham gia đấu giá:

a) Người đã đăng ký tham gia đấu giá mà chưa bỏ phiếu trả giá vào thùng phiếu thì được rút lại hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá trước khi hết thời hạn đăng ký tham gia đấu giá đã thông báo.

b) Trường hợp người đăng ký tham gia đấu giá đã bỏ phiếu trả giá vào thùng phiếu thì không được rút lại hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định của Luật Dân sự năm 2015.

c) Trường hợp người đăng ký tham gia đấu giá được rút lại hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá theo quy định tại điểm b Khoản 4 Điều này thì phải rút hết tất cả các hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá.

d) Người rút lại hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá được nhận lại tiền đặt trước nhưng không được hoàn trả lại tiền mua hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá.

Điều 5. Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá, tiền đặt trước, bước giá

1. Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá:

a) Mức nộp cụ thể: 500.000 đồng/hồ sơ/thửa đất (*Bằng chữ: Năm trăm nghìn đồng*).

b) Phương thức nộp: Nộp trực tiếp bằng tiền mặt (Việt Nam đồng).

c) Địa điểm nộp: Tại trụ sở UBND xã Quảng Tùng.

d) Phương thức xử lý tiền mua hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá: Khoản tiền này không hoàn trả cho người nộp, trừ trường hợp cuộc đấu giá không được tổ chức.

2. Tiền đặt trước tham gia đấu giá:

a) Mức nộp cụ thể: *(Theo phụ lục chi tiết kèm theo)*

- Đối với những thửa đất có giá khởi điểm từ 1.081.000.000 đồng đến 1.495.000.000 đồng: 200.000.000 đồng/hồ sơ đăng ký *(Bằng chữ: Hai trăm triệu đồng)*.

- Đối với những thửa đất có giá khởi điểm từ 1.650.000.000 đồng đến 1.906.000.000 đồng: 300.000.000 đồng/hồ sơ đăng ký *(Bằng chữ: Ba trăm triệu đồng)*.

- Đối với những thửa đất có giá khởi điểm từ 2.024.000.000 đồng đến 2.590.000.000 đồng: 400.000.000 đồng/hồ sơ đăng ký *(Bằng chữ: Bốn trăm triệu đồng)*.

b) Phương thức, địa điểm thu tiền đặt trước: Người tham gia đấu giá nộp tiền đặt trước vào tài khoản của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Bình:

+ Số tài khoản: 0311 00000 6886 mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - CN Quảng Bình;

+ Số tài khoản: 5321 000 533 6868 mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bắc Quảng Bình.

- Nội dung nộp tiền: “Tên khách hàng” nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá tại dự án Hạ tầng khu dân cư Đồng Ràng, xã Quảng Tùng.

- Hóa đơn, chứng từ nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá chỉ ghi số lượng thửa đất đăng ký, số tiền và các thông tin cá nhân của người nộp tiền,... Không ghi ký hiệu và các thông tin khác của các thửa đất tham gia đấu giá.

c) Phương thức xử lý tiền đặt trước:

- Người tham gia đấu giá không trúng đấu giá và không thuộc các trường hợp quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều này được trả lại tiền đặt trước trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá.

- Trường hợp trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước và tiền lãi (nếu có) được chuyển thành tiền đặt cọc để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ mua tài sản đấu giá sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Việc xử lý tiền đặt cọc thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Người tham gia đấu giá có quyền từ chối tham gia cuộc đấu giá và được nhận lại tiền đặt trước trong trường hợp có thay đổi về giá khởi điểm, số lượng, chất lượng tài sản đã niêm yết, thông báo công khai; trường hợp khoản tiền đặt trước phát sinh lãi thì người tham gia đấu giá được nhận tiền lãi đó.

d) Các trường hợp không được nhận lại tiền đặt trước:

- Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham gia buổi công bố giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng;
- Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại Điều 10 của Quy chế này;
- Từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định tại Điểm e Khoản 6 Điều 7 của Quy chế này;
- Rút lại giá đã trả theo quy định tại Điều 9 của Quy chế này;
- Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 10 của Quy chế này.

3. Bước giá: Tối thiểu 10.000.000đồng/lần trả giá. *(Bằng chữ: Mười triệu đồng)*

Bước giá áp dụng trong trường hợp ngay tại buổi công bố giá có từ 02 người trở lên cùng trả giá cao nhất thì đấu giá viên tổ chức đấu giá tiếp giữa những người cùng trả giá cao nhất để chọn ra người trúng đấu giá.

Điều 6. Thời gian, địa điểm đăng ký tham gia đấu giá, nộp tiền đặt trước, bỏ phiếu trả giá, tổ chức buổi công bố giá đã trả *(Thực hiện trong giờ hành chính, các ngày làm việc)*

1. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ, đăng ký tham gia đấu giá: Từ 07 giờ 30 phút ngày 06/9/2022 đến 16 giờ 30 phút ngày 23/9/2022 tại trụ sở UBND xã Quảng Tùng.

2. Thời gian nộp tiền đặt trước, bỏ phiếu trả giá: Từ 07 giờ 30 phút ngày 21/9/2022 đến 16 giờ 30 phút ngày 23/9/2022.

3. Thời gian, địa điểm xem tài sản: Vào ngày 19/9/2022 và ngày 20/9/2022 tại vị trí thửa đất đưa ra đấu giá. (Nếu có nhu cầu, khách hàng liên hệ trước ngày 19/9/2022 để Trung tâm sắp xếp thời gian cụ thể)

4. Thời gian, địa điểm tổ chức buổi công bố giá đã trả: Vào lúc 08^h00' ngày 26/9/2022 tại Hội trường UBND xã Quảng Tùng, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Điều 7. Quy định để đảm bảo công tác phòng, chống dịch Covid-19 khi tham gia đấu giá

1. Người đăng ký tham gia đấu giá; khách mời tham dự; viên chức, người lao động của tổ chức đấu giá tài sản thực hiện cuộc đấu giá và cá nhân, tổ chức khác có liên quan tự theo dõi sức khỏe, tuyệt đối chấp hành các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

2. Đối với những người đang trong thời gian cách ly y tế, người có kết quả xét nghiệm của cơ sở y tế dương tính với Sars - CoV- 2 không được trực tiếp nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá và không được trực tiếp tham gia cuộc đấu giá mà phải ủy quyền cho người đủ điều kiện để đăng ký tham gia đấu giá và tham gia cuộc đấu giá.

3. Trường hợp trước cuộc đấu giá, người đang trong thời gian cách ly y tế hoặc người có kết quả xét nghiệm của cơ sở y tế dương tính với Sars - CoV- 2 mà không thể ủy quyền cho người khác tham gia đấu giá thì được xem là trường hợp bất khả kháng và được nhận lại tiền đặt trước đã nộp

4. Tùy theo diễn biến dịch bệnh và sự chỉ đạo của các cấp tại thời điểm tổ chức cuộc đấu giá, Trung tâm sẽ thông báo việc test nhanh Covid-19 trong trường hợp cần thiết bắt buộc (Chi phí test nhanh do cá nhân tự chi trả).

5. Người tham gia đấu giá phải nghiêm túc thực hiện các quy định trên và hoàn toàn chịu trách nhiệm nếu không đảm bảo các quy định dẫn đến lây lan dịch bệnh.

Điều 8. Hình thức đấu giá, phương thức, cách thức đấu giá

1. Hình thức đấu giá: Đấu giá bằng bỏ phiếu gián tiếp (Bỏ phiếu trả giá 01 lần duy nhất trong thời hạn nộp hồ sơ).

2. Phương thức đấu giá: Đấu giá theo phương thức trả giá lên.

3. Cách thức đấu giá: Số tiền trả giá (giá đấu) phải từ giá khởi điểm trở lên.

a) Khi đăng ký tham gia đấu giá, người tham gia đấu giá được nhận phiếu trả giá, hướng dẫn về cách ghi phiếu, thời hạn nộp phiếu trả giá và buổi công bố giá; được Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Bình giới thiệu từng tài sản đấu giá, nhắc lại giá khởi điểm trong trường hợp công khai giá khởi điểm, trả lời câu hỏi của người tham gia đấu giá và các nội dung khác theo Quy chế cuộc đấu giá.

b) Tại thời điểm bỏ phiếu trả giá vào thùng phiếu, người tham gia đấu giá phải hoàn tất các thủ tục đăng ký, nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá, tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá và tiền đặt trước.

c) Người tham gia đấu giá trực tiếp ghi các nội dung vào đơn đăng ký tham gia đấu giá, phong bì đựng phiếu trả giá và phiếu trả giá. Phiếu trả giá bọc bằng giấy trắng kim loại màu bạc hoặc chất liệu bảo mật khác trong phong bì đựng phiếu, dán kín và ký niêm phong tại các mép của phong bì đựng phiếu, nộp trực tiếp cho Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Bình để được bỏ vào thùng phiếu. Người tham gia đấu giá được Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Bình cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ có xác nhận của đấu giá viên về việc đã bỏ phiếu trả giá vào thùng đựng phiếu.

4. Quy định về phiếu trả giá hợp lệ và phiếu trả giá không hợp lệ:

a) Phiếu trả giá hợp lệ là những phiếu đáp ứng đủ các điều kiện:

- Về hình thức: Do Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Bình phát hành, có dấu treo của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Bình trên phiếu; phải được bỏ trong phong bì, có chữ ký của người trả giá tại các mép dán của phong bì đựng phiếu; phiếu trả giá không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc rách nát; mỗi phong bì đựng phiếu chỉ được bỏ một phiếu trả giá.

- Về nội dung: Phải ghi đầy đủ, chính xác các nội dung trên phong bì đựng phiếu và phiếu trả giá, có chữ ký và họ tên của người trả giá, chữ ký và họ tên trong phiếu phải trùng với các chữ ký và họ tên ngoài phong bì đựng phiếu và trong đơn đăng ký tham gia đấu giá. Thửa đất đăng ký phải đúng tương ứng với số tiền đặt trước ghi trong đơn đăng ký tham gia đấu giá. Số tiền ghi trong phiếu (giá trả) phải từ giá khởi điểm trở lên, chỉ được ghi tối đa 01 mức giá, được ghi rõ ràng bằng số và bằng chữ, không sai lệch giữa bằng số và bằng chữ.

b) Phiếu trả giá không hợp lệ bao gồm: Là phiếu không đảm bảo một trong các điều kiện của phiếu trả giá hợp lệ nêu trên; Người tham gia đấu giá đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham gia buổi công bố giá đã trả mà không thuộc trường hợp bất khả kháng; Người tham gia đấu giá chưa nộp tiền đặt trước cho tất cả thửa đất đăng ký hoặc nộp tiền đặt trước không đủ cho thửa đất đăng ký.

Trường hợp tiền đặt trước chỉ đủ cho 01 thửa đất hoặc một số thửa đất, không đủ cho tất cả các thửa đất đã bỏ phiếu trả giá thì chỉ được công nhận là phiếu trả giá hợp lệ cho số thửa đất tương ứng đã nộp đủ tiền đặt trước theo thứ tự công bố kết quả từng thửa đất của đấu giá viên.

c) Mỗi hộ gia đình, cá nhân đăng ký tham gia đấu giá chỉ được bỏ một phiếu trả giá cho một thửa đất đăng ký. Trường hợp bỏ hai phiếu trả giá trở lên cho cùng một thửa đất thì tất cả các phiếu trả giá đó đều không hợp lệ.

d) Trường hợp một thửa đất có từ hai người trở lên tham gia buổi công bố giá nhưng khi công bố từng phiếu trả giá chỉ có một phiếu trả giá hợp lệ: Người trúng đấu giá được xác định là người có phiếu trả giá hợp lệ này và giá trúng đấu giá là giá đã trả ghi trong phiếu trả giá.

đ) Trường hợp người tham gia đấu giá đã nộp đủ hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá nhưng không tham gia buổi công bố giá đã trả mà không ủy quyền cho người khác thay mặt mình tham gia; người tham gia đấu giá chưa nộp tiền đặt trước cho tất cả các thửa đất đăng ký; người tham gia đấu giá chỉ đăng ký một thửa đất nhưng nộp tiền đặt trước không đủ cho thửa đất đăng ký đó: Phong bì đựng phiếu trả giá của các trường hợp trên được xác định là không hợp lệ và không được xem xét kết quả trả giá.

5. Thực hiện niêm phong thùng đựng phiếu trả giá và niêm phong kết thúc việc bỏ phiếu trả giá:

a) Thành phần tham gia niêm phong thùng đựng phiếu trả giá, niêm phong kết thúc việc bỏ phiếu trả giá gồm đại diện: Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Quảng Trạch, Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Bình, UBND xã Quảng Tùng và các thành phần khác nếu Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Quảng Trạch có yêu cầu.

b) Thùng đựng phiếu trả giá được sử dụng trong đấu giá quyền sử dụng đất được niêm phong theo đúng quy định, lưu giữ bằng hình ảnh. Việc niêm phong thùng đựng phiếu được lập thành biên bản có chữ ký của các thành phần mời tham gia và được thực hiện trước thời hạn nộp phiếu trả giá ít nhất 01 ngày. Giấy niêm phong phải được đóng dấu của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh

Quảng Bình, có chữ ký của các thành phần mời tham gia và được dán vào thùng đựng phiếu và ổ khóa để niêm phong.

c) Đến thời điểm kết thúc bỏ phiếu trả giá, Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản cùng các thành phần mời tham gia và ít nhất một người tham gia đấu giá đã bỏ phiếu trả giá cùng tham gia niêm phong thùng phiếu (nếu có mặt) để xác nhận kết thúc việc bỏ phiếu trả giá. Những người tham gia đấu giá đã bỏ phiếu trả giá được quyền tham dự để giám sát việc niêm phong đóng thùng phiếu khi hết thời hạn bỏ phiếu.

Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Bình tiến hành lập biên bản chốt số lượng người đăng ký và số lượng hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá, có xác nhận của Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Quảng Trạch và Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Bình, được lưu giữ tại Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Quảng Trạch và Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Bình.

d) Xét duyệt điều kiện tham gia đấu giá: Sau khi hết thời hạn nộp hồ sơ tham gia đấu giá, Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản có trách nhiệm tổ chức xét duyệt điều kiện tham gia đấu giá trong điều kiện bảo mật; thông báo, niêm yết danh sách những người không đủ điều kiện tham gia đấu giá trước ngày tổ chức cuộc đấu giá tại trụ sở Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản, trụ sở Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Quảng Trạch và trụ sở UBND xã Quảng Tùng.

6. Công bố công khai giá đã trả và thông báo kết quả trả giá:

a) Đối tượng được tham gia buổi công bố giá đã trả: Lãnh đạo, đấu giá viên, chuyên viên Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Bình, đại diện Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Quảng Trạch, đại diện UBND xã Quảng Tùng và đại diện các đơn vị có liên quan, khách hàng đủ điều kiện tham gia buổi công bố giá.

b) Tại buổi công bố giá đã trả của người tham gia đấu giá, đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá giới thiệu bản thân, người giúp việc; đọc Quy chế cuộc đấu giá; công bố danh sách người tham gia đấu giá và điểm danh để xác định người tham gia đấu giá; công bố số phiếu phát ra, số phiếu thu về.

- Đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá mời đại diện Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Quảng Trạch, đại diện UBND xã Quảng Tùng, đại diện các đơn vị có liên quan và ít nhất 01 người tham gia đấu giá giám sát về sự nguyên vẹn của thùng phiếu. Nếu không còn ý kiến nào khác về kết quả giám sát thì đấu giá viên tiến hành bóc niêm phong của thùng phiếu. Việc bóc niêm phong và mở thùng phiếu phải được lập thành biên bản.

- Đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá mời đại diện Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Quảng Trạch, đại diện UBND xã Quảng Tùng và đại diện các đơn vị có liên quan và ít nhất 01 người tham gia đấu giá giám sát sự nguyên vẹn của từng phiếu trả giá; tiến hành bóc từng phiếu trả giá, thực hiện việc phân loại số phiếu trả giá tương ứng với từng thửa đất.

- Đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá công bố phiếu trả từng thửa đất theo thứ tự tại Quyết định đấu giá đất đã được UBND huyện Quảng Trạch phê duyệt: Công bố số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ, công bố từng phiếu trả giá, phiếu trả giá cao nhất và công bố người có phiếu trả giá cao nhất trong số các phiếu hợp lệ là người trúng đấu giá.

c) Trong trường hợp thửa đất có từ hai người trở lên cùng trả giá cao nhất thì ngay tại buổi công bố giá, đấu giá viên tổ chức đấu giá tiếp giữa những người cùng trả giá cao nhất để chọn ra người trúng đấu giá. Đấu giá viên quyết định hình thức đấu giá trực tiếp bằng lời nói hoặc đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp. Giá khởi điểm để đấu giá tiếp là giá cao nhất đã trả. Nếu có người trả giá cao nhất không đồng ý đấu giá tiếp hoặc không có người trả giá cao hơn thì đấu giá viên tổ chức bốc thăm để chọn ra người trúng đấu giá.

d) Diễn biến của buổi công bố giá đã trả phải được ghi vào biên bản đấu giá. Biên bản đấu giá phải được lập tại buổi công bố giá đã trả và có chữ ký của đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá, người ghi biên bản, người trúng đấu giá, người có tài sản đấu giá, đại diện của những người tham gia đấu giá. Người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá được coi như không chấp nhận mua tài sản đấu giá. Biên bản đấu giá được đóng dấu của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Bình.

đ) Người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá được coi như không chấp nhận mua tài sản đấu giá.

e) Tại buổi công bố giá đã trả, nếu có tình huống phát sinh ngoài các quy định trên thì đấu giá viên hỏi ý kiến đại diện các thành phần tham gia tại buổi công bố giá để xử lý các tình huống phù hợp mà không trái quy định của pháp luật.

Điều 9. Rút lại giá đã trả

1. Tại buổi công bố giá đã trả của người tham gia đấu giá, nếu người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên công bố người trúng đấu giá thì cuộc đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ giá của người trả giá liền kề. Đấu giá viên quyết định hình thức đấu giá trực tiếp bằng lời nói hoặc đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp.

2. Người rút lại giá đã trả bị truất quyền tham gia cuộc đấu giá.

Điều 10. Từ chối kết quả trúng đấu giá

Sau khi đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá đã công bố người trúng đấu giá mà tại cuộc đấu giá người này từ chối kết quả trúng đấu giá thì người trả giá liền kề là người trúng đấu giá, nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá và người trả giá liền kề chấp nhận mua tài sản đấu giá. Trường hợp giá liền kề cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá hoặc người trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản đấu giá thì cuộc đấu giá không thành.

Điều 11. Các trường hợp bị truất quyền tham gia đấu giá

1. Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham gia cuộc đấu giá;
2. Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để dìm giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;
3. Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại cuộc đấu giá;
4. Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;
5. Rút lại giá đã trả quy định tại Điều 9 Quy chế này.
6. Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan.

Điều 12. Trường hợp chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá, một người tham gia đấu giá, một người trả giá

Khi hết thời hạn đăng ký tham gia đấu giá mà chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá hoặc có nhiều người đăng ký tham gia đấu giá nhưng chỉ có một người tham gia buổi công bố giá đã trả và trả ít nhất bằng giá khởi điểm hoặc trả cao hơn giá khởi điểm theo quy định thì Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản lập biên bản gửi Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Quảng Trạch trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định giao đất cho người đó theo giá đã trả ghi trong phiếu trả giá nếu phiếu trả giá đó hợp lệ, người được giao đất phải nộp tiền sử dụng đất theo thời hạn do UBND huyện quyết định.

Điều 13. Quyền và nghĩa vụ của người trúng đấu giá

1. Người trúng đấu giá có các quyền sau đây:
 - a) Yêu cầu tổ chức có quyền đưa tài sản ra đấu giá trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kết quả đấu giá tài sản theo quy định của pháp luật;
 - b) Được nhận tài sản đấu giá, có quyền sở hữu đối với tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật;
 - c) Được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản đấu giá đối với tài sản phải đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng theo quy định của pháp luật;
 - d) Các quyền khác theo quy định của pháp luật.
2. Người trúng đấu giá có các nghĩa vụ sau đây:
 - a) Ký biên bản đấu giá;
 - b) Nộp đầy đủ tiền sử dụng đất theo quy định của pháp luật có liên quan;
 - c) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.



Điều 14. Phê duyệt kết quả đấu giá

1. Kết quả đấu giá tài sản là cơ sở để UBND huyện Quảng Trạch phê duyệt kết quả đấu giá.

2. Kể từ thời điểm đấu giá viên công bố người trúng đấu giá, trừ trường hợp người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá quy định tại khoản 3 Điều 44 Luật Đấu giá tài sản hoặc từ chối kết quả trúng đấu giá quy định tại Điều 51 Luật Đấu giá tài sản, quyền và nghĩa vụ của các bên được thực hiện theo quy định của pháp luật dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Người trúng đấu giá có trách nhiệm kê khai thuế và các thủ tục có liên quan tại Văn phòng một cửa liên thông huyện Quảng Trạch sau khi có Quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá tài sản.

Điều 15. Thời hạn thanh toán tiền mua tài sản đấu giá

1. Chi cục Thuế khu vực Quảng Trạch - Ba Đồn có trách nhiệm tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Quảng Trạch chuyển kết quả để xác định nghĩa vụ tài chính và ban hành thông báo về nghĩa vụ tài chính cho người trúng đấu giá theo quy định.

2. Căn cứ thông báo nộp tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất của Chi cục Thuế khu vực Quảng Trạch - Ba Đồn, các hộ gia đình, cá nhân trúng đấu giá quyền sử dụng đất có trách nhiệm nộp đủ, một lần số tiền sử dụng đất vào tài khoản tạm giữ của phòng Tài chính - Kế hoạch huyện mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Quảng Trạch và chuyển chứng từ đã nộp tiền cho phòng Tài nguyên và Môi trường để làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận theo quy định. Nếu quá thời hạn đã được thông báo nộp tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất của Chi cục thuế khu vực Quảng Trạch - Ba Đồn mà người trúng đấu giá không nộp đủ tiền theo quy định được coi như không chấp nhận mua tài sản đấu giá. Thửa đất đã đấu giá được tổ chức đấu giá lại, người không chấp nhận mua tài sản đấu giá không được tham gia đấu giá lại thửa đất đó. Khoản tiền đặt cọc được nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Cấp giấy chứng nhận, giao đất trên thực địa cho người trúng đấu giá

1. Sau khi đã nhận được chứng từ nộp đủ tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất của người trúng đấu giá, phòng Tài nguyên và Môi trường chuyển hồ sơ cho Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Quảng Trạch viết Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Quảng Trạch chuyển Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất đã viết cho Phòng Tài nguyên và Môi trường để trình UBND huyện ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

2. Phòng Tài nguyên và Môi trường chuyển hồ sơ cho Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Quảng Trạch thực hiện cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai (nếu có); chủ trì, phối hợp với UBND xã Quảng

QUẢNG
B.1.

Tùng tổ chức bàn giao đất trên thực địa và trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất.

Điều 17. Tổ chức thực hiện

Quy chế này làm cơ sở để Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Bình, các tổ chức, cá nhân có liên quan và những người tham gia đấu giá thực hiện trong việc đấu giá quyền sử dụng đất đối với 90 thửa đất ở tại dự án Hạ tầng Khu dân cư Đồng Ràng, thôn Di Lộc, xã Quảng Tùng, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Ngoài các quy định tại quy chế này, tổ chức, cá nhân tham gia cuộc đấu giá tài sản phải thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về đấu giá tài sản.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh về Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Bình để xem xét, giải quyết. /

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Viết Sự

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**PHỤ LỤC**

Quyền sử dụng đối với 90 thửa đất ở tại dự án Hạ tầng khu dân cư Đồng Ràng, thôn Di Lộc, xã Quảng Tùng, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình

(Kèm theo Quy chế cuộc đấu giá quyền sử dụng đất ngày 30/8/2022)

STT	Thửa đất số	Tờ bản đồ số	Diện tích (m ²)	Giá khởi điểm (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)	Ghi chú
I	Các thửa đất hướng Bắc đường quy hoạch rộng 10,5m					
1	288	39	212,4	1.168.000.000	200.000.000	
2	289	39	214,6	1.180.000.000	200.000.000	
3	290	39	216,8	1.192.000.000	200.000.000	
4	291	39	219,0	1.205.000.000	200.000.000	
5	292	39	221,2	1.217.000.000	200.000.000	
6	293	39	223,4	1.229.000.000	200.000.000	
7	294	39	225,6	1.241.000.000	200.000.000	
8	313	39	207,0	1.139.000.000	200.000.000	
9	314	39	207,0	1.139.000.000	200.000.000	
10	315	39	207,0	1.139.000.000	200.000.000	
11	316	39	207,0	1.139.000.000	200.000.000	
12	317	39	207,0	1.139.000.000	200.000.000	
13	318	39	207,0	1.139.000.000	200.000.000	
14	319	39	207,0	1.139.000.000	200.000.000	
15	539	44	207,0	1.139.000.000	200.000.000	
16	540	44	207,0	1.139.000.000	200.000.000	
17	541	44	207,0	1.139.000.000	200.000.000	
18	542	44	207,0	1.139.000.000	200.000.000	
19	543	44	207,0	1.139.000.000	200.000.000	
20	544	44	207,0	1.139.000.000	200.000.000	
21	545	44	207,0	1.139.000.000	200.000.000	
22	546	44	207,0	1.139.000.000	200.000.000	
23	547	44	207,0	1.139.000.000	200.000.000	
24	548	44	284,4	1.877.000.000	300.000.000	02 mặt tiền
II	Các thửa đất hướng Nam đường quy hoạch rộng 10,5m					
1	295	39	207,0	1.252.000.000	200.000.000	
2	296	39	207,0	1.252.000.000	200.000.000	

STT	Thửa đất số	Tờ bản đồ số	Diện tích (m2)	Giá khởi điểm (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)	Ghi chú
3	297	39	207,0	1.252.000.000	200.000.000	
4	298	39	207,0	1.252.000.000	200.000.000	
5	299	39	207,0	1.252.000.000	200.000.000	
6	300	39	207,0	1.252.000.000	200.000.000	
7	301	39	207,0	1.252.000.000	200.000.000	
8	320	39	207,0	1.252.000.000	200.000.000	
9	321	39	207,0	1.252.000.000	200.000.000	
10	322	39	207,0	1.252.000.000	200.000.000	
11	323	39	207,0	1.252.000.000	200.000.000	
12	324	39	207,0	1.252.000.000	200.000.000	
13	531	44	207,0	1.252.000.000	200.000.000	
14	532	44	207,0	1.252.000.000	200.000.000	
III	Các thửa đất hướng Đông đường quy hoạch rộng 10,5m					
1	302	39	216,7	1.430.000.000	200.000.000	02 mặt tiền
2	303	39	196,5	1.081.000.000	200.000.000	
3	304	39	202,9	1.116.000.000	200.000.000	
4	305	39	209,4	1.152.000.000	200.000.000	
5	306	39	226,5	1.495.000.000	200.000.000	02 mặt tiền
6	325	39	254,6	1.680.000.000	300.000.000	02 mặt tiền
7	326	39	225,0	1.238.000.000	200.000.000	
8	528	44	230,8	1.269.000.000	200.000.000	
9	529	44	236,6	1.301.000.000	200.000.000	
10	530	44	257,2	1.415.000.000	200.000.000	02 mặt tiền
IV	Các thửa đất hướng Nam đường quy hoạch rộng 12 m					
1	549	44	225,0	1.361.000.000	200.000.000	
2	550	44	225,0	1.361.000.000	200.000.000	
3	551	44	225,0	1.361.000.000	200.000.000	
4	552	44	225,0	1.361.000.000	200.000.000	
5	553	44	225,0	1.361.000.000	200.000.000	
6	554	44	225,0	1.361.000.000	200.000.000	
7	555	44	225,0	1.361.000.000	200.000.000	
8	556	44	225,0	1.361.000.000	200.000.000	
9	557	44	225,0	1.361.000.000	200.000.000	
10	558	44	356,7	2.590.000.000	400.000.000	02 mặt tiền

STT	Thửa đất số	Tờ bản đồ số	Diện tích (m2)	Giá khởi điểm (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)	Ghi chú
V	Các thửa đất hướng Tây đường quy hoạch rộng 12m					
1	283	39	252,1	1.664.000.000	300.000.000	02 mặt tiền
2	284	39	225,0	1.238.000.000	200.000.000	
3	285	39	225,0	1.238.000.000	200.000.000	
4	286	39	225,0	1.238.000.000	200.000.000	
5	287	39	250,0	1.650.000.000	300.000.000	02 mặt tiền
6	308	39	250,0	1.650.000.000	300.000.000	02 mặt tiền
7	309	39	225,0	1.238.000.000	200.000.000	
8	310	39	225,0	1.238.000.000	200.000.000	
9	311	39	225,0	1.238.000.000	200.000.000	
10	312	39	250,0	1.650.000.000	300.000.000	02 mặt tiền
VI	Các thửa đất hướng Đông đường quy hoạch rộng 12 m					
1	266	39	306,7	2.024.000.000	400.000.000	02 mặt tiền
2	267	39	225,0	1.238.000.000	200.000.000	
3	268	39	225,0	1.238.000.000	200.000.000	
4	269	39	225,0	1.238.000.000	200.000.000	
5	270	39	225,0	1.238.000.000	200.000.000	
6	271	39	225,0	1.238.000.000	200.000.000	
7	272	39	225,0	1.238.000.000	200.000.000	
8	273	39	225,0	1.238.000.000	200.000.000	
9	274	39	209,0	1.150.000.000	200.000.000	
10	275	39	209,0	1.150.000.000	200.000.000	
11	276	39	209,0	1.150.000.000	200.000.000	
12	277	39	253,0	1.392.000.000	200.000.000	
13	278	39	253,0	1.392.000.000	200.000.000	
14	279	39	209,0	1.150.000.000	200.000.000	
15	523	44	209,0	1.150.000.000	200.000.000	
16	524	44	209,0	1.150.000.000	200.000.000	
17	525	44	273,3	1.804.000.000	300.000.000	02 mặt tiền
VII	Các thửa đất hướng Tây đường quy hoạch rộng 20 m					
1	534	44	275,0	1.906.000.000	300.000.000	02 mặt tiền
2	535	44	225,0	1.299.000.000	200.000.000	
3	536	44	225,0	1.299.000.000	200.000.000	
4	537	44	225,0	1.299.000.000	200.000.000	
5	538	44	275,0	1.906.000.000	300.000.000	02 mặt tiền
Tổng cộng: 90 thửa đất			20.157,4	118.006.000.000	19.300.000.000	

